

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN THỦY
TỈNH HÒA BÌNH**

Bản án số: 23/2019/HS-ST

Ngày: 24/6/2019

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN HUYỆN YÊN THỦY, TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Cương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Trọng Đức. Hiệu trưởng trường THCS Bảo Hiệu, huyện Yên Thủy

Ông Trương Đức Huy. Phó bí thư huyện đoàn huyện Yên Thủy

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Trung Nghĩa, Thẩm tra viên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Xuân Từ - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 21/2019/TLST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2019/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

1. Bị cáo:

1.1/ Trần Văn N; Sinh năm 1992; Tên gọi khác: Không. Nơi cư trú: Thôn Đồng Toàn, xã Hà Long, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Văn Hải (đã chết) và bà Phạm Thị H có vợ là Lê Thị Đ và 03 con, lớn nhất sinh năm 2013 nhỏ nhất sinh năm 2017. Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/01/2019 đến nay. (có mặt)

2. Người làm chứng:

2.1/ Chị Nguyễn Thị H, sinh năm: 1979

Địa chỉ: Khu phố 11, TT Hàng Trạm, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình.

2.2/ Anh Nguyễn Ngọc Đông, sinh năm 2001

Địa chỉ: Thôn 7, xã Hà Vân, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa

2.3/ Chị Bùi Thị L, sinh năm 1993

Địa chỉ: Thôn Hón Kẽ, xã Cẩm Tâm, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 28/01/2019 Trần Văn N đi bộ từ nhà ở ra khu vực cây xăng xã Hà Long, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa tìm mua ma túy đá về để sử dụng cho bản thân. Khi đến nơi Trần Văn N nhìn thấy một người đàn ông không quen biết khoảng 30 tuổi, cao khoảng 160cm, dáng người gầy đứng cạnh một xe mô tô nhãn hiệu WAVE không có biển kiểm soát cạnh mép đường. N đến gần rồi hỏi “anh có ma túy đá không”, người đàn ông trả lời “có” rồi N nói “bán cho em 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng)”, người đàn ông đồng ý, sau đó Nguyễn đưa cho người đàn ông này số tiền 500.000 đồng, người đàn ông cầm tiền rồi đưa cho Nguyễn một gói ni lông màu trắng bên trong chứa ma túy đá, N cầm số ma túy đá trên tay phải của mình rồi thuê một chiếc xe taxi Mai Linh đi đến nhà trọ tại Khu Phố 11, thị trấn Hàng Trạm, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình. Khi đến nơi N trả tiền taxi 480.000 đồng rồi đi vào bên trong nhà trọ nghỉ ngơi một lúc rồi lấy một ít ma túy đá ra rồi dùng một bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá đã có từ trước để sử dụng. Sau khi sử dụng xong ma túy N làm rơi vỡ chiếc cốc bằng thủy tinh và 01 bật lửa hết ga N vứt ra thùng rác. Số ma túy còn lại N cho vào bên trong một túi ni lông màu trắng rồi mang cất giấu vào trong góc nhà vệ sinh của nhà trọ nơi N ở trọ. Khoảng 30 phút sau thì có Đ, Lê Đức A và Bùi Thị L là người cùng ở thuê trọ với Nguyễn từ trước đi chơi về rồi vào trong nhà ngồi chơi. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày thì có tổ công tác Công an huyện Yên Thủy phối hợp với Công an thị trấn Hàng Trạm, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình đến làm việc về việc cư trú. Trong quá trình làm việc Trần Văn N đã khai nhận có sử dụng trái phép chất ma túy và còn giấu 01 gói ma túy đá sử dụng chưa hết trong nhà vệ sinh nhà trọ và cùng một bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, và tự nguyện lấy số ma túy đá giấu trong nhà vệ sinh nhà trọ giao nộp cho cơ quan Công an.

Tại bản kết luận giám định chất ma túy số 27/KLGD-CAT-PC09 ngày 30/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình kết luận: Mẫu chất tinh thể màu trắng thu giữ trong vụ án có tổng khối lượng là 1,06gam (một phẩy không sáu gam), là ma túy, loại Methamphetamine *nằm trong danh mục II, số thứ tự: 323, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.*

Bản cáo trạng số 20/CT-VKS-YT ngày 08/5/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy đã truy tố Trần Văn N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c, khoản 1, điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249, điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, Bộ luật Hình sự, xử phạt: Trần Văn Nguyên từ 12 tháng đến 24tù, không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Trần văn N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy và thừa nhận bị truy tố, xét xử là đúng người, đúng tội. Các bị cáo chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Về tố tụng Hình sự:* Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình, của Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định tố

tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về nội dung vụ án:* Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo là rõ ràng phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu được cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 22 giờ 00 phút ngày 28/01/2019 tại khu nhà trọ của chị Nguyễn Thị H, khu phố 11, TT Hàng Trạm, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình. Tổ công tác Công an huyện Yên Thủy phối hợp với Công an thị trấn Hàng Trạm đến làm việc về việc cư trú. Trong quá trình làm việc bị cáo Trần Văn N đã khai nhận bản thân có sử dụng trái phép chất ma túy và còn giấu 01 gói ma túy đã sử dụng chưa hết trong nhà vệ sinh nhà trọ và cùng một bộ dụng cụ sử dụng ma túy đã sau đó tự nguyện lấy số ma túy đã giấu trong nhà vệ sinh nhà trọ giao nộp cho cơ quan Công an là 01 (một) túi ni lông bên trong có một lớp túi ni lông bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, số tinh thể màu trắng có tổng trọng lượng là 1,06 gam là ma túy, loại Methamphetamine. Số ma túy trên bị cáo Trần Văn N mua của một người không rõ lai lịch vào khoảng 20 giờ cùng ngày tại khu vực cây xăng xã Hà Long, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa nhằm mục đích đem về sử dụng do đó bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c, khoản 1, điều 249 Bộ luật hình sự.

Hành vi nêu trên của bị cáo Trần Văn N rất nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội, gia tăng các tệ nạn. Làm giảm sút sức lao động sản xuất trong xã hội, tăng chi phí ngân sách cho các hoạt động ngăn ngừa, khắc phục, giải quyết các hậu quả do ma túy đem lại.

[3] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Trần Văn N không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình kiểm tra hành chính khi hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” chưa bị phát hiện bị cáo đã tự nguyện giao nộp, tự nguyện khai báo và tự thú toàn bộ hành vi của mình, Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn, hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r,s, khoản 1, điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] *Về hình phạt chính:* Từ những đánh giá, phân tích nêu trên. Căn cứ vào hành vi, tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo cũng như tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, HĐXX xét thấy cần buộc bị cáo sống cách ly xã hội một thời gian để bị cáo có thời gian lao động, cải tạo thành người có ích.

[5] *Về hình phạt bổ sung:* Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ (năm triệu đồng) đến 500.000.000đ (năm trăm triệu đồng), cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, tịch thu tài sản đối với bị cáo.

[6] *Về xử lý vật chứng:*

Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự, điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- 0,86 gam Methamphetamine còn lại sau giám định đã được niêm phong là chất cấm lưu hành, 01 chai nhựa có gắn ống hút bằng nhựa màu vàng là công cụ để sử dụng trái phép chất ma túy vì vậy cần tịch thu xuất hủy.

[7] *Về án phí và quyền kháng cáo:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[8] *Về các vấn đề khác:*

Đối với người đàn ông chưa rõ lai lịch bán ma túy cho Trần Văn N đã tiến hành xác minh nhưng chưa làm rõ được vì vậy Cơ quan điều tra đã tách ra tiếp tục điều tra khi nào có kết quả sẽ xử lý sau.

[9] Lời nói sau cùng: Bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm r,s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự;

- Xử phạt bị cáo Trần Văn N 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 28 tháng 01 năm 2019.

2. Vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự ; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy 0,86 gam Methamphetamine còn lại sau giám định đã được niêm phong, 01 chai nhựa có gắn ống hút bằng nhựa màu vàng. Có đặc điểm mô tả cụ thể tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/5/2019 giữa cơ quan điều tra công an huyện Yên Thủy và Chi cục thi hành án huyện Yên Thủy.

3. Án phí: Áp dụng khoản 2 điều 135, khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án buộc bị cáo Trần Văn N phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo:

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền làm đơn kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Hoà Bình

Nơi nhận:

- *Tòa án tỉnh Hòa Bình;*
- *Sở tư pháp tỉnh Thanh Hóa*
- *VKSND tỉnh Hòa Bình*
- *VKSND huyện Yên Thủy;*
- *CA huyện Yên Thủy;*
- *THAHS - DS huyện Yên Thủy;*
- *Bị cáo;*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- UBND xã Hà Long
- Lưu HS.

Bùi Văn Cường

